Teacher Tu

HOMEWORK

Bài ôn tập cuối tuần 28

Name: …….. Class ……...

1. (1.5đ) Cách tính diện tích hình chữ nhật là:	a. (Dài + rộng) x2 b. Dài + rộng c. Dài x rộng d. (Dài x rộng) x 2
2. (1đ) Một hình chữ nhật có chiều dài là 12cm, chiều rộng 6cm. Diện tích hình chữ nhật đó là:	a. 72cm b. 18cm^2 c. 72cm^2 d. 18cm
3. (1đ) Một hình chữ nhật có chiều dài là 20cm. Chiều rộng ngắn hơn chiều dài 12cm. Diện tích hình chữ nhật đó là:	a. 32cm^2 b. 32cm c. 64cm^2 d. 160 cm^2
4. (1đ) Một mảnh bìa hình chữ nhật có chiều rộng là 8cm. Chiều dài gấp 4 lần chiều rộng. Diện tích mảnh bìa đó là:	a. 32cm^2 b. 40cm^2 c. 80cm^2 d. 256cm^2
5. (1đ) Diện tích hình dưới là: 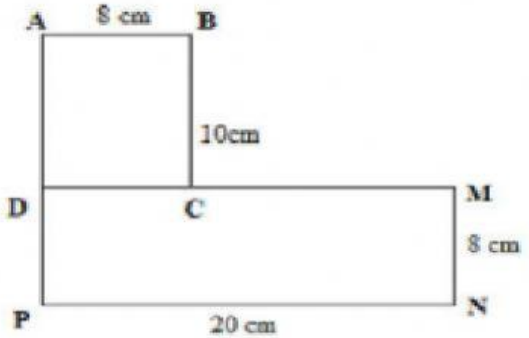 	a. 80cm^2 b. 160cm^2 c. 240cm^2 d. 320cm^2
6. (1đ) Bốn bạn: Mai, Lan, Cúc, Trúc cao lần lượt 125cm, 142cm, 117cm, 150cm. Hỏi:	a. Bạn cao nhất là: ..... b. Trúc cao hơn Mai ..... cm

LIVEWORKSHEETS

7. (1đ) Bình, An, Chiến, Thắng cùng làm một bài tập, lần lượt hết 23 phút, 35 phút, 1 giờ 3 phút, 65 phút. Hỏi:

Bạn làm nhanh nhất là .....
Bạn làm chậm nhất là .....

8. (2đ) Dựa vào bảng thống kê số mét vải bán được của một cửa hàng ở dưới, hãy điền số thích hợp vào chỗ trống

Vải \ Tháng	1	2	3
Trắng	1240m	1040m	1475m
Hoa	1875m	1140m	1575m

a. Cửa hàng đã bán được tất cả là .....m vải trắng.
b. Cửa hàng đã bán được tất cả là .....m vải trong tháng 2
c. Trong tháng 3, số mét vải hoa bán được nhiều hơn số mét vải trắng là .....m
d. Số mét vải trắng bán được trong tháng 2 ít hơn số mét vải trắng bán được trong tháng 1 là ..... m

9*. (0.25đ) Cho hình vẽ:

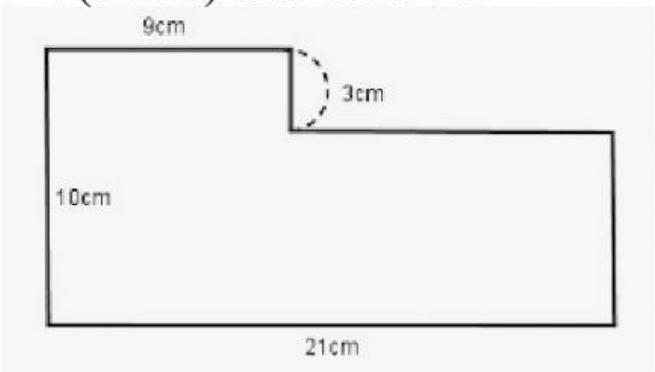

Diện tích hình bên là: ..... cm^2

10* (0.25đ) Cho hình vẽ:

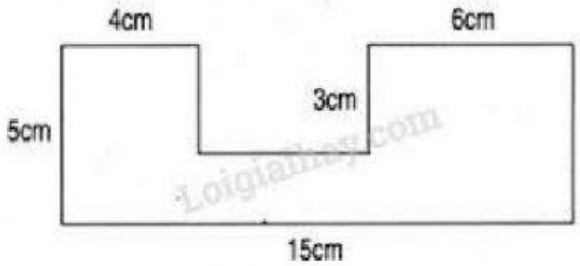

Diện tích hình bên là: ..... cm^2

LIVEWORKSHEETS